

Số: 262/QĐ-XPHC

Hương An, ngày 27 tháng 03 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG AN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP); Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC: lập ngày 19/03/2026 của Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công phường Hương An;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-GQXP ngày 25/7/2025 của Chủ tịch UBND phường Hương An về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo Tờ trình số 181/TTr - TTDVSNC ngày 25/03/2026 của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường Hương An Về việc đề nghị ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Thị Nguyệt

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 20/10/1985

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Tự do

Nơi ở hiện tại: Tổ 5 An Hòa, phường Hương An, thành phố Huế,

Số định danh cá nhân/CMND/Hộ chiếu: 046185004360, ngày cấp: 06/10/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Bà Nguyễn Thị Nguyệt, đã có các hành vi vi phạm hành chính: Vứt , thả, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường không đúng nơi quy định tại số 24 Nguyễn Đăng Độ, phường Hương An.

3. Quy định tại: Điểm d khoản 2 điều 25 của Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền: 1.500.000 đồng (*Một triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn*)

b) Hình thức phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông (bà) Nguyễn Thị Nguyệt là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông (bà) không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông (bà) Nguyễn Thị Nguyệt bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Phòng Giao dịch số 13 - Kho Bạc Nhà nước Khu vực XIII (Địa chỉ: 68 Tổ Hữu, phường Võ Dạ, thành phố Huế) hoặc một trong các Ngân hàng ủy nhiệm: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chi nhánh thành phố Huế (địa chỉ 78 Hùng Vương, phường Thuận Hoá, thành phố Huế); Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh thành phố Huế (địa chỉ 02 Lê Quý Đôn, phường Thuận Hoá, thành phố Huế) theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN:1142567; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 19804; Mã chương: 800; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục): 4299 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông (bà) Nguyễn Thị Nguyệt có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 13 - Kho Bạc Nhà nước Khu vực XIII (Địa chỉ: 68 Tổ Hữu, phường Võ Dạ, thành phố Huế) để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Giám đốc Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công Phường để đề tổ chức thực hiện quyết định.

4. Gửi cho Chánh Văn phòng HĐND – UBND phường Hương An, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để biết và phối hợp thực hiện. *Lee*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND phường;
- CVP;
- Lưu VT *2*



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lee
Lê Kim Nam

